

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày: 16-7-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Thẩm phán: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đinh Thị Minh
2. Bà Nguyễn Thị Tường Vi
3. Ông Nguyễn Đình Long

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2024/QĐXXST-HS ngày 13/6/2024 đối với bị cáo:

Lê Văn N; sinh năm 1999 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi ĐKNKTT: Ấp T, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; thuê nhà trọ: Tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T và bà Thạch Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/6/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Hoàng Thế T1 – Văn phòng L4, Đoàn luật sư tỉnh L; địa chỉ: F Đ, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- **Bị hại:** Ông Lê Hoàng P, sinh năm 1994; nơi ĐKHKT: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Thành L1, sinh năm 2001; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Thúy D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

2. Bà Phạm Chúc L2, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/6/2023, Lê Văn N và bạn gái là Nguyễn Thị Thúy D (cùng làm công nhân cho Công ty TNHH H thuộc TDP Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng) tổ chức sinh nhật cho N tại khu nhà ở của công nhân trong Công ty H và mời những người làm cùng công ty đến ăn uống. Đến dự sinh nhật có anh Lê Hoàng P, Phạm Chúc L2, Phạm Thành L1, Vì Văn B, Tòng Văn T2, Lò Văn L3 và một số người khác cùng ngồi uống rượu và mở nhạc hát karaoke trước cửa phòng của N.

Sau khi đã uống hết rượu thì một số người về phòng ngủ trước, chỉ còn anh L1, N và B ngồi lại. Do hết rượu nên anh L1 đi mua thêm rượu về uống, sau đó anh L1, N và B tiếp tục ngồi uống rượu. Đến khoảng 22 giờ, trong quá trình nói chuyện thì N trách móc anh P sống tệ bạc, vong ơn bội nghĩa. Khi đó, anh P ở trong phòng ngủ, nghe thấy N nói xấu mình nên anh P đi ra ngồi cạnh N nói chuyện với N. Trong lúc nói chuyện thì P và N cãi nhau, N cầm ly uống rượu đánh vào người anh P, anh P lao vào dùng tay đánh N. P và N vật nhau dưới chiếu, thấy anh P và N đánh nhau thì anh B chạy về phòng nghỉ còn anh L1 vào can ngăn N và P. Sau khi bị P đè xuống chiếu thì N vùng dậy rồi chạy vào trong phòng ngủ của N cầm một cái kéo (dài khoảng 20 cm, tay cầm màu đen, lưỡi kéo bằng kim loại, mũi nhọn), đang dắt trên vách tường bằng tôn gần cạnh cửa ra vào trong phòng, rồi quay ra mục đích để đánh lại anh P. Khi N cầm kéo chạy ra khỏi cửa ra vào thì gặp P đang đứng đối diện, N lao vào, dùng tay phải cầm kéo (đầu kéo chĩa xuống) giơ lên cao và đâm 02 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, trúng vào phần ngực trái của anh P gây ra 02 vết thương (vết thương ngực trái liên sườn III kích thước 02cm, vết thương ngực phải liên sườn VI kích thước 01cm). Thấy vậy anh L1 lao vào can, đẩy hai bên ra nhưng N vẫn tiếp tục cầm kéo lao về phía anh P đâm tiếp khoảng 2 - 3 nhát nữa về phía anh P. Do anh L1 đang đứng can ngăn P nên bị N cầm kéo đâm trúng vào người (01 vết thương rách da cổ tay trái rộng khoảng 02cm, 01 vết rách da ngực dưới đòn rộng khoảng 01cm).

Nghe ồn ào thì chị Phạm Chúc L2 (là bạn gái của anh P) chạy ra can ngăn, chụp lấy phần lưỡi kéo mà N cầm trên tay, rồi xin N tha cho anh P. Khi N thả tay ra, L2 cầm kéo và đưa anh P về phòng thì P gục xuống sàn, L2 thấy P chảy máu ở ngực thì L2 khóc và la lớn tiếng nên N cùng bạn b N chạy ra ngoài hô hoán mọi người gọi xe của Công ty chở anh P và L1 đi cấp cứu. Sau đó N điều khiển xe mô tô chở Thùy D1 đi theo sau. Đi đến đoạn đường trước khu ký túc xá của trường Đại học Đ thì N lo sợ bị bắt nên quay về phòng để lấy quần áo để bỏ trốn về Bình Dương. Non để chị D1 xuống xe đứng đợi, còn N quay xe về phòng lấy quần áo. Khi về đến phòng thì N nhìn thấy cái kéo N sử dụng đâm anh P rơi trước cửa phòng của anh P nên N đã lấy bỏ vào túi quần bên phải, rồi ôm áo quần quay lại chỗ chị D1. Khi đang đi trên đường thì xe bị hết xăng nên N để xe lại bên đường và đi bộ, được một đoạn Non đã vút cây kéo bên lề đường vị trí đối diện cửa hàng bán thuốc bảo vệ thực vật Anh T3, địa chỉ: A, N, Phường G, thành phố Đ, Lâm Đồng. Non trốn vào khu vực nhà kính của người dân ở ven đường, sau đó bị Công an huyện L, tỉnh Lâm Đồng phát hiện bắt giữ.

Quá trình cấp cứu anh P, Bệnh viện Đa khoa tỉnh L chẩn đoán anh P bị vết thương thấu ngực, thủng tim, tràn máu màng phổi trái. Bệnh viện Đ đã tiến hành phẫu thuật khâu lỗ thủng cơ tim thất phải, dẫn lưu màng phổi trái, thở máy, an thần, kháng sinh, giảm đau, dự phòng uốn ván đối với anh Lê Hoàng P. Sau đó, anh P được chuyển tuyến đến Bệnh viện C - Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục cấp cứu và điều trị.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 75/KLTTCT-PYLĐ ngày 30/01/2024 của của Trung tâm pháp y tỉnh L xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hoàng P tại thời điểm giám định là 58%.

Vật chứng thu giữ: 01 cái kéo có lưỡi bằng kim loại, tay cầm màu đen.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-P2 ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều trị thương tích anh Lê Hoàng P đã chi phí chữa trị hết 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), anh P yêu cầu Lê Văn N bồi thường số tiền trên cho P, hiện Lê Văn N chưa bồi thường cho anh P.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã quy kết, không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn N mức án từ 12 đến 14 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn N bồi thường cho bị hại Lê Hoàng P số tiền 100.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cái kéo là công cụ phạm tội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo N: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo nhất thời phạm tội, phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, gia đình khó khăn nên xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân nên khoảng 22 giờ ngày 20/6/2023, tại khu nhà ở của công nhân trong Công ty TNHH H, địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, Lê Văn N đã sử dụng một cái kéo (dài khoảng 20cm, tay cầm màu đen, lưỡi kéo bằng kim loại, mũi nhọn) đâm 02 nhát trúng vào phần ngực trái của anh Lê Hoàng P gây ra 02 vết thương (vết thương ngực trái liên sườn III kích thước 02cm, vết thương ngực phải liên sườn VI kích thước 01cm), vết thương thấu ngực, thủng tim, tràn máu màng phổi trái, nhưng anh P không bị chết do được đưa đến bệnh viện cứu chữa kịp thời.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 75/KLTTCT-PYLD ngày 30/01/2024 của của Trung tâm pháp y tỉnh L xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hoàng P tại thời điểm giám định là 58%.

Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan Điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa hôm nay; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định; Hội đồng xét xử có đủ căn cứ tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Giết người”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau trong khi nhậu mà bị cáo Lê Văn N đã dùng một cái kéo (dài khoảng 20cm, tay cầm màu đen, lưỡi kéo bằng kim loại, mũi nhọn) đâm 02 nhát trúng vào phần ngực trái của anh Lê Hoàng P gây ra 02 vết thương (vết thương ngực trái liên sườn III kích thước 02cm, vết thương ngực phải liên sườn VI kích thước 01cm). Hậu quả, bị hại Lê Hoàng P bị tỷ lệ tổn thương cơ thể là 58%, việc bị hại không chết là do được cứu chữa kịp thời.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt do hành vi và hậu quả đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá nhân thân, vai trò của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

Luật sư cho rằng bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh là không có căn cứ bởi lẽ bị cáo là người gây sự dùng ly uống rượu ném, đánh bị hại trước và dùng kéo là hung khí nguy hiểm tấn công bị hại nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Lê Hoàng P khai đã chi phí chữa trị hết 100.000.000đ và yêu cầu bị cáo Lê Văn N bồi thường số tiền trên, ngoài ra không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000đ.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cái kéo đựng trong 01 phong bì niêm phong, có ghi V375-23 có chữ ký và dấu niêm phong của V trong biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/4/2024 theo quy định của pháp luật.

[7] Trong vụ án này còn có anh Phạm Thành L1, khi anh L1 vào can ngăn không cho Lê Văn N đâm anh Lê Hoàng P thì đã bị N đâm trúng người, gây ra 01 vết thương rách da cổ tay trái rộng khoảng 02 cm, 01 vết thương rách da ngực dưới đòn rộng khoảng 01cm. Quá trình điều tra xác định được anh L1 và N không có mâu thuẫn gì, N không có mục đích đâm anh L1. Vết thương của anh Phạm Thành L1 không ảnh hưởng đến sức khỏe nên anh L1 có đơn xin từ chối giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu đề nghị gì đối với Lê Văn N, vì vậy không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của Lê Văn N đối với thương tích gây ra cho anh Phạm Thành L1.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Văn N có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Hoàng P số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cái kéo đựng trong 01 phong bì niêm phong, có ghi V375-23 có chữ ký và dấu niêm phong của V.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/4/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan đến vụ án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSNDCC tại Tp HCM (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng PV06 - CA Lâm Đồng (01);
- Cơ quan CSĐT CA Lâm Đồng (02);
- Cơ quan THAHS CA Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Trại tạm giam (01);
- Bị cáo (01); Bị hại (01);
- Người liên quan (01);
- Người bào chữa (01);
- Phòng KTNV&THA (08);
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Hoài